

Số: 6146/TB-HĐTDVC

Huế, ngày 05 tháng 10 năm 2026

THÔNG BÁO
Kết quả tuyển dụng viên chức
Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế năm 2026

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 259/2026/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 001/2025/TT-BNV ngày 17 tháng 03 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ Ban hành Nội quy và Quy chế tuyển dụng, nâng ngạch, xét thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 6041/QĐ-ĐHYD ngày 01 tháng 10 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế về việc công nhận kết quả tuyển dụng viên chức năm 2026;

Hội đồng tuyển dụng viên chức Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế thông báo kết quả tuyển dụng viên chức như sau:

1. Kết quả tuyển dụng: Theo danh sách đính kèm.

Thông báo kết quả tuyển dụng viên chức Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế năm 2026 được niêm yết công khai tại Trường Đại học Y - Dược, đăng tại Cổng thông tin Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế theo địa chỉ truy cập <https://www.huemed-univ.edu.vn>).

2. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo kết quả tuyển dụng viên chức, người trúng tuyển phải đến tại Bộ phận Tổ chức cán bộ, Phòng Tổ chức, Hành chính, Thanh tra, Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế (địa chỉ: 06 Ngô Quyền, Phường Thuận Hoá, Thành phố Huế) để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng. Hồ sơ tuyển dụng theo quy định tại Khoản 10 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một

số điều của Nghị định số 115/2020NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, bao gồm:

- Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có).

Trường hợp có một trong các văn bằng, chứng chỉ quy định tại khoản 3 Điều 9 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 thì được sử dụng thay thế chứng chỉ ngoại ngữ.

- Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan có thẩm quyền cấp.

3. Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển.

Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng thông báo công khai trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

Hội đồng tuyển dụng viên chức thông báo để các thí sinh, đơn vị liên quan được biết và thực hiện ./

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng (để báo cáo);
- Hội đồng TDVC năm 2026;
- Cổng thông tin Trường ĐHYD;
- Các đơn vị có ứng viên dự tuyển;
- Các ứng viên theo danh sách;
- Lưu: VT, TCCB.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**



**PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Khoa Hùng**

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y - DƯỢC
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
VIÊN CHỨC NĂM 2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH

Kết quả tuyển dụng viên chức của Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế năm 2026

*(Kèm theo Thông báo số: /TB-HĐTDVC ngày tháng 10 năm 2026
của Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2026)*

TT	Họ và tên	Năm sinh	Vị trí	Đơn vị ứng tuyển	Điểm vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm vòng 2	Kết quả
1	Võ Châu Ngọc Anh	1992	Giảng viên	Khoa Cơ bản	94,7		94,7	Trúng tuyển
2	Nguyễn Quang Mẫn	1987	Giảng viên	Khoa Cơ bản	94,7		94,7	Trúng tuyển
3	Nguyễn Thị Kiều Nhi	1999	Giảng viên	Khoa Dược	96,7		96,7	Trúng tuyển
4	Nguyễn Thị Quỳnh Như	1996	Giảng viên	Khoa Dược	94,3		94,3	Trúng tuyển
5	Lê Hoàng Giang	1995	Giảng viên	Khoa Dược	96,7		96,7	Trúng tuyển
6	Lê Thị Khánh Huyền	1995	Giảng viên	Khoa Răng Hàm Mặt	80		80	Trúng tuyển
7	Võ Khắc Tráng	1993	Giảng viên	Khoa Răng Hàm Mặt	90	5	95	Trúng tuyển
8	Trần Thị Quỳnh Như	1994	Giảng viên	Khoa Răng Hàm Mặt	80		80	Trúng tuyển
9	Cung Thiện Hải	1996	Giảng viên	Khoa Răng Hàm Mặt	85		85	Trúng tuyển

TT	Họ và tên	Năm sinh	Vị trí	Đơn vị ứng tuyển	Điểm vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm vòng 2	Kết quả
10	Nguyễn Thị Hải Trinh	1993	Giảng viên	Khoa Răng Hàm Mặt	80		80	Trúng tuyển
11	Nguyễn Thanh Minh	1997	Giảng viên	Khoa Răng Hàm Mặt	80		80	Trúng tuyển
12	Nguyễn Thị Kim Liên	1993	Giảng viên	Khoa Y học cổ truyền	90		90	Trúng tuyển
13	Nguyễn Quang Tâm	1993	Giảng viên	Khoa Y học cổ truyền	88	5	93	Trúng tuyển
14	Lê Thị Minh Thảo	1993	Giảng viên	Khoa Y học cổ truyền	85		85	Trúng tuyển
15	Nguyễn Viết Phương Nguyên	1992	Giảng viên	Khoa Y học cổ truyền	89,3		89,3	Trúng tuyển
16	Đoàn Nhật Lệ	1995	Giảng viên	Khoa Y học cổ truyền	87,3		87,3	Trúng tuyển
17	Đặng Cao Khoa	1995	Giảng viên	Khoa Y tế công cộng	88,3		88,3	Trúng tuyển
18	Lê Thị Bích Thuý	1994	Giảng viên	Khoa Y tế công cộng	85		85	Trúng tuyển
19	Nguyễn Thị Đăng Thư	1994	Giảng viên	Khoa Y tế công cộng	88,3		88,3	Trúng tuyển
20	Võ Minh Hoàng	1995	Giảng viên	Khoa Y tế công cộng	88		88	Trúng tuyển
21	Văn Nữ Thuý Linh	1995	Giảng viên	BM. CDHA	96		96	Trúng tuyển
22	Hà Thị Hiền	1994	Giảng viên	BM. CDHA	96		96	Trúng tuyển
23	Phan Thị Thanh Hương	1995	Giảng viên	BM.CĐHA	91,7		91,7	Trúng tuyển
24	Nguyễn Thị Hiền	1997	Giảng viên	BM. CDHA	93		93	Trúng tuyển

TT	Họ và tên	Năm sinh	Vị trí	Đơn vị ứng tuyển	Điểm vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm vòng 2	Kết quả
25	Mai Thị Cẩm Cát	1995	Giảng viên	BM. Da liễu	95		95	Trúng tuyển
26	Võ Tường Thảo Vy	1994	Giảng viên	BM. Da liễu	95		95	Trúng tuyển
27	Ngô Thị Diệu Hương	1997	Giảng viên	BM. Di truyền y học	96		96	Trúng tuyển
28	Võ Minh Tiếp	1994	Giảng viên	BM. Ký sinh trùng	95		95	Trúng tuyển
29	Đinh Thị Phương Hoài	1992	Giảng viên	BM. Ngoại	95		95	Trúng tuyển
30	Trương Thị Na	1993	Giảng viên	BM. Nhi	95		95	Trúng tuyển
31	Lê Bình Phương Nguyên	1994	Giảng viên	BM. Nhi	95		95	Trúng tuyển
32	Phan Công Bảo	1996	Giảng viên	BM. Nhi	90		90	Trúng tuyển
33	Nguyễn Linh Giang	1997	Giảng viên	BM. Nhi	90		90	Trúng tuyển
34	Hoàng Ngọc Diệu Trâm	1996	Giảng viên	BM. Nội	85		85	Trúng tuyển
35	Trần Duy Khiêm	1996	Giảng viên	BM. Nội	84		84	Trúng tuyển
36	Hồ Ngọc Tiến Đạt	1996	Giảng viên	BM. Nội	86		86	Trúng tuyển
37	Lê Thái Uyên Thi	1998	Giảng viên	BM. Nội	84		84	Trúng tuyển
38	Đặng Thị Châu Anh	1998	Giảng viên	BM. Nội	84		84	Trúng tuyển
39	Phạm Thị Thạch Thảo	1996	Giảng viên	BM. Phụ sản	96		96	Trúng tuyển

TT	Họ và tên	Năm sinh	Vị trí	Đơn vị ứng tuyển	Điểm vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm vòng 2	Kết quả
40	Võ Hoàng Lâm	1997	Giảng viên	BM. Phụ sản	96		96	Trúng tuyển
41	Hà Thanh Thanh	1994	Giảng viên	BM. Ung bướu	90,3		90,3	Trúng tuyển
42	Trần Thị Hồng Vân	1994	Giảng viên	BM. Truyền nhiễm - Lao	92		92	Trúng tuyển
43	Nguyễn Ngọc Quỳnh Anh	1995	Chuyên viên	Phòng CT-CTSV	95		95	Trúng tuyển
44	Hoàng Ngọc Thanh	1995	Chuyên viên	Phòng CT-CTSV	93,3	5	98,3	Trúng tuyển
45	Đặng Thị Hoà	1991	Chuyên viên	Phòng CT-CTSV	93		93	Trúng tuyển
46	Hoàng Trọng Nhật	1990	Chuyên viên	Phòng ĐT SDH	85		85	Trúng tuyển
47	Hầu Nguyễn Nhật Minh	1990	Chuyên viên	Phòng ĐT SDH	84		84	Trúng tuyển
48	Võ Ngọc Hà My	1993	Chuyên viên	Phòng ĐTĐH	92,7		92,7	Trúng tuyển
49	Nguyễn Thị Mai Anh	1986	Chuyên viên	Phòng KHCN HTQT	89,6		89,6	Trúng tuyển
50	Nguyễn Thị Khoa Như	1997	Chuyên viên	Phòng KT BDCLGD	94,7		94,7	Trúng tuyển
51	Nguyễn Thị Bảo Ngọc	1997	Chuyên viên	Phòng KHCN HTQT	85		85	Trúng tuyển
52	Nguyễn Thị Thuý Hằng	1995	Chuyên viên	Viện ĐTBDCBYT	92		92	Trúng tuyển
53	Phan Thị Thuý Linh	1995	Chuyên viên	Viện ĐTBDCBYT	92,7		92,7	Trúng tuyển

TT	Họ và tên	Năm sinh	Vị trí	Đơn vị ứng tuyển	Điểm vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm vòng 2	Kết quả
54	Hoàng Thị Thanh Nhạn	1987	Chuyên viên	Viện ĐTQT	90,3		90,3	Trúng tuyển
55	Phạm Thị Hồng Cẩm	1993	Kỹ thuật Y	BM. GP-PTTH	90,3		90,3	Trúng tuyển
56	Lê Hữu Quyết	1992	Kỹ thuật Y	BM. GP-PTTH	93		93	Trúng tuyển
57	Nguyễn Thị Dung	1992	Kỹ thuật Y	BM. Hoá sinh	90		90	Trúng tuyển
58	Lê Quốc Đạt	1992	Kỹ thuật Y	BM. Huyết học	94,7		94,7	Trúng tuyển
59	Lê Huỳnh Ái Duyên	1997	Kỹ thuật Y	BM. MP GPB PY	93		93	Trúng tuyển
60	Ung Thị Thuỷ	1993	Kỹ thuật Y	BM. Vi sinh	88,3		88,3	Trúng tuyển
61	Hồ Thị Xuân Thuỷ	1994	Điều dưỡng	Phòng khám BSGĐ	90		90	Trúng tuyển
62	Đỗ Thị Diệu Hằng	1989	Dược sỹ	Phòng khám BSGĐ	90,6		90,6	Trúng tuyển
63	Trương Thanh Tuấn	1991	Chuyên viên	Bệnh viện Trường	90		90	Trúng tuyển
64	Nguyễn Thị Thanh Huyền	1992	Chuyên viên	Bệnh viện Trường	92		92	Trúng tuyển
65	Nguyễn Thị Kim Oanh	1985	Kế toán viên	Bệnh viện Trường	92		92	Trúng tuyển
66	Hồ Thị Nguyệt Hằng	1983	Điều dưỡng	Bệnh viện Trường	94		94	Trúng tuyển
67	Tôn Thất Nam Anh	1992	Kỹ thuật Y	Bệnh viện Trường	92		92	Trúng tuyển
68	Đặng Quang Hùng	1995	Kỹ thuật Y	Bệnh viện Trường	92	5	97	Trúng tuyển

TT	Họ và tên	Năm sinh	Vị trí	Đơn vị ứng tuyển	Điểm vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm vòng 2	Kết quả
69	Dương Hà Minh Khuê	1993	Dược sỹ	Bệnh viện Trường	90		90	Trúng tuyển
70	Dương Minh Quý	1993	Bác sỹ	Bệnh viện Trường	88		88	Trúng tuyển
71	Đoàn Khánh Hùng	1989	Bác sỹ	Bệnh viện Trường	88,3		88,3	Trúng tuyển
72	Châu Thị Hoàng Anh	1995	Bác sỹ	Bệnh viện Trường	95		95	Trúng tuyển
73	Nguyễn Thị Phụng	1994	Bác sỹ	Bệnh viện Trường	95		95	Trúng tuyển
74	Trần Trọng Duy	1994	Bác sỹ	Bệnh viện Trường	90	5	95	Trúng tuyển
75	Nguyễn Lê Hoàng Minh	1995	Bác sỹ	Bệnh viện Trường	84,3		84,3	Trúng tuyển
76	Nguyễn Thị Trà My	1994	Bác sỹ	Bệnh viện Trường	90		90	Trúng tuyển
77	Phùng Nguyên	1996	Bác sỹ	Bệnh viện Trường	90		90	Trúng tuyển
78	Nguyễn Văn Minh Khoa	1999	Bác sỹ	Bệnh viện Trường	80		80	Trúng tuyển
79	Trần Công Thư	1996	Bác sỹ	Bệnh viện Trường	87,3		87,3	Trúng tuyển

Danh sách gồm có 79 người./.